

PHỤ LỤC PL01/QĐ.HĐ.013

ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG SẢN PHẨM TIỀN GỬI TRỰC TUYẾN

I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ:

1. **Dịch vụ ngân hàng số ABBANK:** Là dịch vụ Ngân hàng trực tuyến do ABBANK cung cấp cho khách hàng thông qua các thiết bị điện tử thông minh (điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính desktop...) theo đó KH sử dụng dịch vụ chủ động thực hiện các giao dịch trực tuyến mà không cần tới trực tiếp điểm giao dịch của ABBANK;
2. **Sản phẩm tiền gửi trực tuyến:** Là sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn qua dịch vụ ngân hàng số mà ABBANK đã cung cấp cho KH. Theo đó, KH có thể thực hiện mở/nộp thêm/tất toán tiền gửi hoặc thực hiện các giao dịch khác trên nền tảng ngân hàng điện tử do ABBANK cung cấp, theo quy định của ABBANK từng thời kỳ;
3. **Mã sản phẩm:** Là mã sản phẩm do Khối KHCN quy định cho từng loại sản phẩm tiền gửi nhằm phục vụ cho công tác quản lý, đánh giá hiệu quả sản phẩm. Mỗi TKTGTT chỉ gán 1 mã sản phẩm (mã sản phẩm sau khi chọn sẽ cố định và không thể điều chỉnh được);
4. **Tài khoản nộp gốc:** Là TKTT của KH mở tại ABBANK để KH trích tiền chuyển sang Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn;
5. **Tài khoản nhận gốc và lãi:** Là TKTT của KH mà hệ thống tự động chuyển tiền gốc và lãi (lãi cuối kỳ và lãi định kỳ) vào khi TKTGTT đến hạn theo lựa chọn của KH;
6. **Ngày giá trị:** Là ngày KH thực hiện giao dịch và được ghi nhận vào hệ thống ABBANK.
7. **Thỏa thuận tiền gửi trực tuyến có kỳ hạn:** Là thỏa thuận trên kênh ngân hàng điện tử giữa KH và ABBANK về việc sử dụng sản phẩm tiền gửi trực tuyến tại ABBANK và những nội dung về giao dịch liên quan đến khoản tiền gửi trực tuyến có kỳ hạn. Thỏa thuận tiền gửi trực tuyến có kỳ hạn bao gồm các nội dung mà khách hàng cung cấp cho ABBANK, bản điều khoản điều kiện này và quy định/thông báo của ABBANK từng thời kỳ liên quan đến Thỏa thuận tiền gửi trực tuyến có kỳ hạn.

II. QUY ĐỊNH VỀ SẢN PHẨM TIỀN GỬI TRỰC TUYẾN:

1. **Mở Tài khoản tiền gửi trực tuyến (sau đây gọi tắt là TKTGTT)**
 - 1.1. KH phải tuân theo các quy định của pháp luật, quy định của ABBANK về việc mở TKTGTT và cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, chính xác, khớp đúng và chịu mọi trách nhiệm về các thông tin, tài liệu cung cấp cho ABBANK.
 - 1.2. KH chỉ có thể mở TKTGTT khi KH chọn “đồng ý” vào bản Điều khoản điều kiện trong mục mở TKTGTT ABBANK.
 - 1.3. Ngày bắt đầu tính lãi là ngày KH mở TKTGTT thành công được ghi nhận vào hệ thống.
 - 1.4. Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày bắt đầu tính lãi đến hết ngày liền kề trước ngày tất toán khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).
 - 1.5. Công thức tính lãi:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số tiền TKTGTT} \times \text{thời hạn duy trì thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

- 1.6.** Ngày đến hạn sẽ được xác định dựa trên ngày KH mở TKTGTT được ghi nhận thành công vào hệ thống (hay còn gọi là ngày giá trị). Nếu rơi vào tháng không có ngày đến hạn tương ứng thì sẽ áp dụng vào ngày cuối cùng của tháng đến hạn đó. Trường hợp ngày đến hạn rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì thực hiện theo thông báo cụ thể của ABBANK được niêm yết tại quầy giao dịch hoặc công khai trên website hoặc thông qua DVNHS.
- Cung cấp thông tin về TKTGTT: Sau khi KH mở thành công TKTGTT, ABBANK sẽ gửi thông báo xác nhận về TKTGTT qua ứng dụng ngân hàng số của chính KH.
 - KH có thể theo dõi các thông tin về TKTGTT (số lượng TKTGTT, số dư, ngày gửi, ngày đến hạn, lãi suất, kỳ hạn...) tại Quầy giao dịch của ABBANK hoặc trên ứng dụng ngân hàng số.

2. Tắt toán trước hạn, tắt toán đúng hạn, rút gốc một phần TKTGTT:

- 2.1.** KH được quyền tắt toán trước hạn/đúng hạn/rút gốc một phần các TKTGTT theo nhu cầu thông qua ứng dụng ngân hàng số của ABBANK hoặc trực tiếp tại bất kỳ quầy giao dịch nào của ABBANK, cụ thể:

- KH được phép rút gốc trước hạn một phần tiền gửi tiết kiệm đối với: Tiền gửi lãi cuối kỳ;
- Không cho phép KH rút gốc một phần tiền gửi trước hạn đối với: Tiền gửi lãi trước; lãi hàng tháng; lãi hàng quý;
- Toàn bộ tiền gốc rút trước hạn và lãi không kỳ hạn (nếu có) sẽ được chuyển vào TKTT nhận gốc, lãi đăng ký ban đầu khi KH thực hiện tắt toán/rút gốc một phần trên app;
- Toàn bộ tiền gốc rút trước hạn và lãi không kỳ hạn (nếu có) sẽ được chuyển vào TKTT của chính KH khi KH thực hiện tắt toán/rút gốc một phần tại quầy giao dịch của ABBANK.

- 2.2.** Lãi suất khi KH tắt toán trước hạn/rút gốc một phần TKTGTT được quy định như sau:

- Trường hợp KH rút trước hạn toàn bộ tiền gửi:
 - KH hưởng lãi suất KKH thấp nhất tại thời điểm rút tiền tương ứng với số ngày gửi thực tế và theo quy định của ABBANK từng thời kỳ;
 - Đối với TKTGTT lãi trước, lãi hàng tháng, lãi hàng quý: KH phải hoàn trả lại số tiền lãi chênh lệch mà KH đã nhận trước đó trừ đi số tiền lãi không kỳ hạn xác định theo điểm a khoản 11.2 Điều này tại thời điểm rút trước hạn. ABBANK sẽ tự động khấu trừ số tiền lãi chênh lệch này vào số tiền gốc trước khi chuyển tiền lãi vào TKTT nhận gốc, lãi đăng ký ban đầu của KH.
- Trường hợp KH rút gốc một phần tiền gửi trước hạn, mức lãi suất KH được hưởng như sau:
 - Đối với phần tiền gửi rút gốc trước hạn: Toàn bộ số tiền rút trước hạn được trả mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của ABBANK tương ứng với đối tượng KH tại thời điểm khách hàng rút trước hạn tiền gửi cho toàn bộ thời gian thực gửi, tính theo số ngày gửi thực tế từ lúc mở sổ/quay vòng sổ đến ngày liền kề trước ngày KH rút gốc trước hạn;

- Đối với phần tiền gửi còn lại: Số tiền gốc còn duy trì trên sổ được hưởng lãi suất theo thỏa thuận ban đầu giữa KH và ABBANK đến ngày đáo hạn tiền gửi.

Lưu ý:

- i. ABBANK chỉ thực hiện các giao dịch liên quan đến các TKTGTT tại quầy giao dịch với chính chủ tài khoản đã đăng ký dịch vụ ngân hàng số của ABBANK.
- ii. Khi KH đến quầy giao dịch yêu cầu tắt toán/rút một phần trước hạn: GDV thực hiện theo định ABBANK từng thời kỳ.

3. Đặc điểm sản phẩm:

3.1. Loại tiền: ABBANK nhận các loại tiền gửi sau: Đồng Việt Nam (VND), đồng tiền khác do ABBANK quy định trong từng thời kỳ.

3.2. Số tiền tối thiểu của một TKTGTT: 500,000 VND (Năm trăm nghìn đồng), hoặc số tiền khác theo quy định của ABBANK ban hành từng thời kỳ đối với TKTGTT.

3.3. Cách thức trả lãi:

- Đối với TKTGTT lĩnh lãi trước: Tiền lãi được chuyển vào TKTT của chính KH mà KH lựa chọn tại thời điểm mở TKTGTT.
- Đối với TKTGTT lĩnh lãi linh hoạt lãi hàng quý/hàng tháng: Tiền lãi được chuyển vào TKTT của chính KH mà KH lựa chọn tại thời điểm mở TKTGTT vào ngày trả lãi hàng quý/tháng.
- Đối với TKTGTT lĩnh lãi linh hoạt lãi cuối kỳ: Tiền lãi được chuyển vào TKTT của chính KH vào ngày đáo hạn hoặc nhập lãi vào gốc quay vòng kỳ hạn mới theo KH lựa chọn tại thời điểm mở TKTGTT.

3.4. Kỳ hạn: Từ 01 tuần đến 60 tháng tùy thuộc vào đối tượng KH và phương thức lĩnh lãi KH lựa chọn hoặc kỳ hạn khác theo quy định của ABBANK từng thời kỳ. Kỳ hạn áp dụng đối với TKTGTT được xác định theo loại kỳ hạn mà KH lựa chọn trên DVNHS.

3.5. Phí: Biểu phí sử dụng DVNHS và các dịch vụ liên quan sẽ do ABBANK quy định từng thời kỳ. KH có trách nhiệm tham khảo biểu phí tại Website hoặc tại các điểm giao dịch của ABBANK.

3.6. Khi có nhu cầu theo dõi và lưu giữ, KH có thể tải Chứng nhận số dư tiền gửi bản điện tử từ ứng dụng ngân hàng số của ABBANK sau khi hoàn tất việc mở TKTGTT. Bản Chứng nhận số dư tiền gửi này không có giá trị/mục đích dùng để giao dịch tại các điểm giao dịch của ABBANK hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào khác. KH chịu trách nhiệm trong trường hợp sử dụng Chứng nhận số dư tiền gửi này sai mục đích.

3.7. TKTGTT mở qua DVNHS không được chuyển giao quyền sở hữu, ủy quyền dưới bất kỳ hình thức nào.

3.8. TKTGTT được làm tài sản đảm bảo và thực hiện theo quy định về cầm cố sản phẩm huy động của ABBANK ban hành từng thời kỳ.

3.9. Kéo dài (tái tục) thời hạn gửi tiền:

KH đăng ký tái tục/không tái tục khoản tiền gửi tại thời điểm đăng ký mở TKTGTT, cụ thể KH lựa chọn một trong các trường hợp sau:

Tài khoản tiền gửi	Nội dung tất toán/ tái tục	
	KH là người nước ngoài	KH là người Việt Nam
TKTGTT – Lĩnh lãi cuối kỳ.	☐ Không tái tục	☐ Tái tục gốc và lãi ☐ Tái tục gốc ☐ Không tái tục
TKTGTT – Lĩnh lãi cuối hàng quý/hàng tháng.	☐ Không tái tục	☐ Tái tục gốc ☐ Không tái tục
TKTGTT – Trả lãi trước.	☐ Không tái tục	☐ Không tái tục

3.10. Thời gian giao dịch và ghi nhận vào hệ thống của ABBANK đối với sản phẩm:

- KH thực hiện giao dịch đối với sản phẩm tiền gửi trực tuyến bất cứ khi nào có nhu cầu trừ khoảng thời gian hệ thống ngừng hoạt động theo thông báo của ABBANK từng thời kỳ.
- Các giao dịch đối với DVNHS của KH sẽ được ghi nhận vào hệ thống của ABBANK với ngày giá trị cũng chính là ngày giao dịch, ngoại trừ các trường hợp sau:
 - Giao dịch được thực hiện từ sau 21h00 mỗi ngày từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Bảy hoặc trong thời gian hệ thống chạy kết thúc ngày tùy điều kiện nào đến trước: Giao dịch sẽ được ghi nhận vào hệ thống T24 với ngày giá trị là ngày làm việc liền kề sau ngày thực hiện giao dịch;
 - Giao dịch được thực hiện vào các ngày nghỉ, ngày lễ của ABBANK: Giao dịch sẽ được ghi nhận vào hệ thống của ABBANK với ngày giá trị là ngày làm việc liền kề sau ngày nghỉ, ngày lễ đó;
 - Các trường hợp tạm dừng hoạt động của hệ thống;
- Thời gian giao dịch có thể thay đổi theo quy định của ABBANK từng thời kỳ

3.11. Các trường hợp đặc biệt:

- Trường hợp đến ngày đáo hạn, ABBANK không còn duy trì kỳ hạn mà KH đã đăng ký tái tục khi mở TKTGTT, thì kỳ hạn của kỳ tiếp theo được xác định theo kỳ hạn liền kề trước so với kỳ hạn KH đăng ký tái tục.
- Trường hợp đến ngày đáo hạn mà ABBANK không còn triển khai sản phẩm mà KH đã đăng ký hoặc không còn duy trì DVNHS thì thực hiện theo thông báo của ABBANK ban hành từng thời kỳ.
- Khi xảy ra trường hợp tại điểm a, b điều này, ABBANK sẽ thông báo trước ngày đáo hạn bằng một trong các hình thức: Thông báo trên ứng dụng ngân hàng số, đăng thông tin trên website của ABBANK.
- Trường hợp ngày đáo hạn rơi vào tháng không có ngày đáo hạn tương ứng, thì ngày đáo hạn được xác định là ngày cuối cùng của tháng đáo hạn đó.

3.12. Ngoài các đặc điểm nêu trên, các đặc điểm còn lại của mỗi loại TKTGTT: Thực hiện theo quy định về tiền gửi dành cho KHCN của ABBANK từng thời kỳ

4. Thay đổi, sửa đổi, chấm dứt DVNHS:

ABBank được phép thực hiện:

- 4.1.** Thay đổi, sửa đổi, điều chỉnh DVNHS, được phép khoá/tạm ngừng/chấm dứt/từ chối/sửa đổi/bổ sung/thay đổi giao diện/đổi tên dịch vụ và các điều chỉnh khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ cho KH mà không cần báo trước cho KH khi ABBANK thấy là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp:
- a) KH vi phạm quy định theo Điều khoản điều kiện này, quy định của ABBANK hoặc của Pháp luật về việc sử dụng dịch vụ;
 - b) Theo quyết định, yêu cầu của cá nhân, cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - c) Khi xảy ra trường hợp liên quan đến giả mạo, rủi ro hoặc có gian lận;
 - d) Khi lợi ích hợp pháp của ABBANK/KH/Bên thứ ba có thể bị vi phạm;
 - e) ABBANK tạm ngừng dịch vụ để bảo trì;
 - f) Khi có sự cố của nhà cung cấp dịch vụ viễn thông hoặc khi có sự cố do nguyên nhân vượt quá phạm vi kiểm soát của ABBANK dẫn đến sự không thể thực hiện được dịch vụ bao gồm, nhưng không giới hạn, các nguyên nhân sự cố kỹ thuật, phá hoại, động đất, thiên tai, đứt nghẽn mạng, mất điện do nhà cung ứng dịch vụ hoặc do ABBANK;
 - g) Khi giao dịch vượt quá hạn mức được phép;
 - h) Tài khoản thanh toán của KH không đủ tiền thanh toán hoặc chuyển khoản sau khi trừ các khoản phí;
 - i) Mã và/hoặc mật khẩu (chữ ký điện tử) của KH không đúng;
 - j) KH không tuân thủ các yêu cầu bảo mật hoặc dịch vụ có khả năng rủi ro theo khuyến cáo của tổ chức liên quan;
 - k) ABBANK nghi ngờ giao dịch của KH có liên quan đến yếu tố tội phạm, rửa tiền, vi phạm pháp luật hoặc để thực hiện chính sách phòng chống rửa tiền theo quy định của ABBANK và Pháp luật;
 - l) Theo thỏa thuận khác giữa KH và ABBANK; theo quy định khác của pháp luật.
- 4.2.** ABBANK được phép sửa đổi, bổ sung nội dung Điều kiện và điều khoản này vào bất cứ thời điểm nào mà không cần phải gửi thông báo trước cho KH. Các sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày được ghi rõ trong thông báo trên Website ABBANK, DVNHS.
- 4.3.** KH tại đây đồng ý và không có bất kỳ khiếu nại nào rằng ABBANK được thực hiện các hành vi thay đổi, sửa đổi, chấm dứt dịch vụ, sửa đổi nội dung Điều khoản điều kiện này bằng việc thông báo theo một trong các hình thức quy định tại điểm c khoản 3.10 Điều 3 Điều khoản điều kiện này;
- 4.4.** Ngoài các nội dung nêu trên, ABBANK sẽ ngưng thực hiện DVNHS của KH khi KH yêu cầu ABBANK ngưng thực hiện dịch vụ;

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN:

1. Quyền của KH:

- 1.1.** Được gửi tiền, tất toán TKTGTT, hưởng lãi cho số tiền trên TKTGTT theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện này, quy định của ABBANK và pháp luật;
- 1.2.** Các quyền khác theo quy định của Điều kiện điều khoản này và các quy định có liên quan của pháp luật.

2. Trách nhiệm của KH:

- 2.1.** Tuân thủ các quy định tại bản Điều khoản điều kiện này, quy định của ABBANK và quy định của pháp luật liên quan;
- 2.2.** Cung cấp giấy tờ xác minh thông tin cá nhân (Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ Chiếu/Thị thực hoặc các giấy tờ khác khi ABBANK yêu cầu), số TKTGTT và ký đúng chữ ký mẫu đã đăng ký với ABBANK khi thực hiện các giao dịch liên quan đến TKTGTT tại quầy giao dịch trong trường hợp được phép thực hiện một số giao dịch tại quầy liên quan đến TKTGTT theo quy định của ABBANK trong từng thời kỳ. Thông báo và xuất trình giấy tờ cho ABBANK ngay khi KH có sự thay đổi thông tin cá nhân.
- 2.3.** Kiểm tra và thanh toán đầy đủ các khoản phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ theo biểu phí được ABBANK quy định từng thời kỳ.
- 2.4.** Gửi cho ABBANK yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có) bằng văn bản trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày KH nhận được thông báo giao dịch hoặc kể từ ngày quyền và lợi ích của KH bị vi phạm. KH phải chịu phí tra soát và khiếu nại theo quy định của ABBANK từng thời kỳ.
- 2.5. KH cam kết:**
- a) Bằng việc thao tác thực hiện mở TKTGTT trên DVNHS, KH đảm bảo, cam kết đã đọc, hiểu, đã có đầy đủ thông tin cần thiết để nhận thức đầy đủ về các nội dung, quy định liên quan, tự chịu hoàn toàn trách nhiệm khi sử dụng TKTGTT.
 - b) KH nhận thức đầy đủ các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng DVNHS, chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra do vô tình hay cố ý để lộ các thông tin có yêu cầu bảo mật, bao gồm nhưng không giới hạn: lộ mật khẩu đăng nhập dẫn đến bị kẻ gian lợi dụng;
 - c) Có trách nhiệm cập nhật và thực hiện theo các thông báo của ABBANK qua các phương tiện công khai hoặc gửi đến khách hàng như: website, SMS, DVNHS, ...
 - d) Chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng DVNHS do lỗi của mình hoặc do không cung cấp đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay đổi thông tin; cam kết chịu mọi rủi ro bao gồm cả thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không thống nhất.
 - e) Hợp tác với ABBANK khi ABBANK có yêu cầu nhằm làm rõ, xác minh, tra soát, đối chiếu, ... hoặc nhằm các mục đích khác liên quan đến TKTGTT.
- 2.6.** Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều khoản điều kiện này và các quy định có liên quan của Pháp luật.
- 3. Quyền của ABBANK:**
- 3.1.** Được quyền tự động trích tiền từ TKTGTT của KH để:
- a) Thanh toán các khoản phí, chi phí phát sinh trong quá trình quản lý và cung ứng dịch vụ cho KH; thanh toán các nghĩa vụ đến hạn của KH theo thỏa thuận của KH và ABBANK.
 - b) Thực hiện các nghĩa vụ của KH theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - c) Xử lý các khoản giao dịch rút thừa, rút quá số dư, các khoản tiền ghi có nhầm, thừa vào TKTGTT;
 - d) Xử lý các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa ABBANK và KH hoặc theo quy định của Pháp luật.

- 3.2. Phong toả, đóng, tạm khóa, chuyển đổi hoặc tắt toán số dư TKTGTT theo quy định của ABBANK;
- 3.3. Có quyền từ chối các yêu cầu sử dụng DVNHS của KH trong trường hợp ABBANK phát hiện hoặc nghi ngờ KH vi phạm/có khả năng vi phạm quy định tại Điều khoản điều kiện này hoặc thoả thuận đã có với ABBANK hoặc quy định pháp luật;
- 3.4. Các quyền khác theo quy định của Điều khoản điều kiện này và các quy định có liên quan của pháp luật.

4. Trách nhiệm của ABBANK:

- 4.1. Đảm bảo cung cấp DVNHS cho KH đúng theo thoả thuận tại Điều khoản điều kiện này;
- 4.2. Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của KH liên quan đến việc sử dụng DVNHS theo quy định của Pháp luật và quy định tại từng dịch vụ của ABBANK;
- 4.3. ABBANK được miễn trách nhiệm với những thiệt hại do nguyên nhân khách quan vượt quá phạm vi kiểm soát của ABBANK dẫn đến ABBANK không thể thực hiện được DVNHS bao gồm, nhưng không giới hạn, các nguyên nhân sự cố kỹ thuật, phá hoại, động đất, thiên tai, đứt nghẽn mạng, đường truyền, mất điện, ...;
- 4.4. Trong trường hợp vì lý do để bảo đảm an toàn và hạn chế rủi ro cho KH, ABBANK có quyền không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện các thoả thuận tại Điều khoản điều kiện này;
- 4.5. Đảm bảo các phương thức để KH tra cứu TKTGTT;
- 4.6. Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều khoản điều kiện này và các quy định có liên quan của Pháp luật.

IV. HIỆU LỰC:

1. Điều khoản điều kiện này có hiệu lực áp dụng đối với TKTGTT của KH kể từ ngày KH mở TKTGTT thành công cho đến khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - 1.1. KH tắt toán toàn bộ TKTGTT;
 - 1.2. ABBANK có thông báo thay thế Điều khoản điều kiện này.
2. Trường hợp ABBANK có thông báo thay thế Điều khoản điều kiện này thì Điều khoản điều kiện thay thế theo thông báo của ABBANK được đương nhiên áp dụng đối với TKTGTT của KH.
3. Trường hợp quy định pháp luật thay đổi mà nội dung tại Điều khoản điều kiện này không còn phù hợp thì quy định pháp luật đương nhiên được áp dụng thay thế.
4. Nếu một phần nội dung của Điều khoản điều kiện này bị vô hiệu thì những phần còn lại vẫn có hiệu lực áp dụng với các Bên.
5. Các quy định khác chưa được nêu trong Điều khoản điều kiện này thì áp dụng theo quy định tại ABBANK ban hành từng thời kỳ và quy định của pháp luật.

V. LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP:

1. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc giải thích từ ngữ trong Điều khoản điều kiện này, thì việc giải thích từ ngữ theo quy định pháp luật được ưu tiên áp dụng.

2. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ việc thực hiện DVNHS giữa KH và ABBANK, thì tranh chấp đó trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp hoà giải không thành, các Bên có quyền đưa tranh chấp ra Toà án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.